

CƠ SỞ HÌNH THÀNH ĐẶC ĐIỂM VĂN XUÔI NGỌC GIAO

Nghiêm Thị Hồ Thu*

Trường Đại học Khoa học - ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Ngọc Giao là nhà văn có vị trí quan trọng và quen thuộc của Tiểu thuyết thứ 7 nói riêng và văn học Việt Nam nói chung những năm đầu thế kỷ XX. Bởi nhiều lí do, văn xuôi Ngọc Giao còn chưa được biết đến và tìm hiểu. Qua việc thống kê, khảo sát và phân tích các giá trị văn chương của Ngọc Giao, bước đầu chúng tôi nhận thấy những cơ sở góp phần hình thành đặc điểm văn xuôi Ngọc Giao. Do sự chi phối của hoàn cảnh lịch sử xã hội; hoàn cảnh gia đình, môi trường sống và hoạt động văn học; đặc điểm cá tính và con người nhà văn, văn xuôi Ngọc Giao mang một âm hưởng trữ tình lãng mạn với những nét chung và riêng độc đáo. Vì vậy, tìm hiểu cơ sở hình thành đặc điểm văn xuôi Ngọc Giao sẽ góp phần định hướng thẩm mỹ và khám phá được chiều sâu các giá trị trong văn xuôi của ông.

Từ khóa: *Cơ sở hình thành; đặc điểm; văn xuôi; Ngọc Giao; Văn học Việt Nam.*

ĐẶT VẤN ĐỀ

Để đánh giá đặc điểm văn xuôi của một tác giả, nhất thiết phải đặt nhà văn ấy trong toàn cảnh văn học nước nhà và quá trình sáng tác để tìm ra những nhân tố nền tảng ảnh hưởng đến văn phong và giá trị văn chương của tác giả đó. Ở bài viết này, chúng tôi sẽ tập trung tìm hiểu những yếu tố cơ bản tác động, hình thành đặc điểm văn xuôi Ngọc Giao nhằm góp phần giải mã những giá trị trong văn xuôi Ngọc Giao. Đây là vấn đề còn bỏ ngỏ và cần thiết khi tìm hiểu về văn xuôi Ngọc Giao.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Thông qua việc khảo sát, thống kê các tài liệu có liên quan đến lịch sử, xã hội đương thời cùng cuộc đời và con người nhà văn với sự so sánh, phân tích thi pháp văn xuôi Ngọc Giao, chúng tôi đã rút ra ba nhân tố cơ bản góp phần hình thành đặc điểm văn xuôi Ngọc Giao.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Hoàn cảnh lịch sử xã hội

Nhà văn Ngọc Giao tên thật là Nguyễn Huy Giao, sinh ngày 5-5- 1911, mất ngày 08-7-2009. 86 năm cuộc đời, nhà văn đã trải qua những thăng trầm cùng những biến thiên của lịch sử và xã hội. Sinh ra và lớn lên trong bối cảnh đất nước sống trong những năm dài chịu sự thống khổ, đau thương, mất mát nhưng cũng tràn đầy những vinh quang, chiến thắng

và đổi mới, nhà văn như một nhân chứng sống của lịch sử xã hội Việt Nam trong gần trọn thế kỷ XX. Bằng sự cảm nhận tinh tế, tài năng văn chương và tình người sâu nặng, nhà văn đã cho người đọc thấy được những khúc xạ của lịch sử, xã hội phản ánh lên mỗi cuộc đời nhân vật, mỗi số phận, mỗi tính cách và đặc biệt qua tư tưởng và tâm hồn của nhà văn.

Dưới ách thống trị của thực dân và đế quốc, trong những năm 1930-1954, dân tộc ta đã chứng kiến và chịu sự áp bức bóc lột nặng nề của kẻ thù với những tội ác về kinh tế, văn hóa, xã hội. Cuộc sống người dân rơi vào cảnh khốn khổ, bần hàn, cơ cực trăm điều. Con người thậm chí có lúc bị dồn vào bước đường cùng với sự tàn tạ về thể xác, héo mòn tâm hồn và tha hóa về nhân cách. Sự khốc liệt của cuộc chiến khiến cho con người không được sống đúng với quyền làm người và có những biến đổi trong tư tưởng, hành động theo cả hướng tích cực và tiêu cực. Sản phẩm của xã hội nô lệ, thuộc địa ấy đã được nhà văn chấp bút dựng lên những cảnh đời loạn li, cảnh người ngang trái, bi thương với rất nhiều kiểu loại nhân vật đặc biệt là những lớp người dưới đáy xã hội. Có thể thấy rõ hiện trạng này qua các tác phẩm như: *Phấn hương, Xóm nghèo ăn tết chó, Đời Tư Lã Bố, Cát bụi, Hoang thai, Anh gắng nuôi con, Đất, Xóm Rá...*

Chiến tranh khốc liệt diễn ra trong một khoảng thời gian dài, dưới con mắt của một người dân yêu nước, tinh thần dân tộc của

* Tel: 0912591582; Email: Hothu81@gmail.com

Ngọc Giao không phải là việc cảm hứng chiến đấu hay xây dựng lên những chân dung, hình tượng người anh hùng lí tưởng. Phảng phất trong tư tưởng và tác phẩm của ông là sự phản kháng chế độ xã hội thông qua việc lên án tố cáo một cách nhẹ nhàng những thói hư tật xấu, những văn minh rơm, những sa đọa của lương tri, những cảnh nghèo bần hàn, những bi kịch tinh thần qua các tác phẩm như *Hần học*, *Tôi làm thi sĩ*, *Đời nó thế*, *Một ngày chủ nhật*, *Buôn xác*, *Người bắt rắn*, *Cầu sương*, *Quán gió*.... Bên cạnh đó, ông cũng không quên những con người mang tinh thần thượng võ, những nhân vật vẫn còn giữ được nếp nhà, hồn cốt của dân tộc, những con người gắn bó sâu nặng với tổ tiên, quê hương làng xóm đất đai. *Cô gái làng Sơn Hạ*, *Gái muộn chồng*, *Nhà quê*, *Đất*, *Hành khát hành văn*, *Cái kiếu người Hà Nội*... là những tác phẩm thể hiện rõ nét tinh thần văn hóa dân tộc.

Những năm đầu của thế kỷ XX, đất nước chứng kiến một cuộc cách mạng trong tư tưởng văn hóa. Thực dân Pháp đã áp dụng những chính sách mới trong bộ máy chính quyền và thực hiện văn hóa nô dịch. Người tiến bộ, yêu nước thì tiếp nhận chủ động sáng tạo đem văn minh về cho dân tộc, kẻ hủ bại vong bản, thiếu lập trường thì sa cơ lỡ vận, nhắm mắt đưa chân đánh mất mình trở thành u nhọt của xã hội. Thực tế đó là những cái gai trước mắt nhà văn và mỗi người đã tiếp nhận một cách khác nhau để dựng lên bức tranh đầy hi, nộ, ái, ô của cuộc đời. Ngọc Giao cũng không thờ ơ trước thực trạng đau xót ấy. Không ồn ào, xia xói, phẫn uất như Vũ Trọng Phụng hay thống khổ như Nguyễn Hồng, những nhân vật của Ngọc Giao mang một phiên bản mới cũng không kém phần da diết, nao lòng.

Thăng trầm cùng nhân dân với những chuyến tản cư rồi về thành trong những năm chiến tranh chống Pháp, hân hoan, hồ hởi sống trong những tháng ngày đất nước hòa bình sau 1975 đặc biệt là chứng kiến đất nước đổi mới từ sau 1986, nhà văn đã có những vận động trong tư tưởng và vùng thẩm mỹ sáng tác. Không sở trường ở vùng phản ánh hiện thực vĩ mô, nhà văn quan tâm đến những ngõ

ngách của đời sống tâm hồn và hiện thực cuộc sống để phản ánh những biến thái vi diệu, trắc ẩn của cuộc sống. Những đau thương, nước mắt, trái ngang, cái chết trong âm hưởng chiến tranh trước 1975 dần được thay thế bằng những hoài niệm nhẹ nhàng gợi nhớ, gợi thương, giàu tin yêu và nội lực với một niềm tin vào xã hội mới. Tập truyện kí *Hà Nội cũ năm đây* là minh chứng thuyết phục cho sự hồi sinh và nhiệt huyết của nhà văn những năm cuối đời.

Có thể nói, hoàn cảnh lịch sử xã hội đất nước là hoàn cảnh lớn mà nhà văn không thể đứng ngoài cuộc. Trước 1975, sự băng hoại tàn phá của chiến tranh với chế độ đàn áp bóc lột dã man của thực dân, đế quốc và tay sai đã chi phối ảnh hưởng đến cuộc sống, con người và cảm quan của mỗi nhà văn trong đó có Ngọc Giao. Những số phận, những con người, những cảnh sống trong những năm tháng ấy phần nào được ghi lại trên những trang văn của Ngọc Giao theo cách cảm nhận của riêng ông. Sau 1986, trước những vận hội mới của đất nước cùng những chính sách mới, tiến bộ của đất nước độc lập, tự do, nhà văn không khỏi mừng vui, tha thiết hơn với cuộc đời. Tất cả đã chi phối đến tâm tư tình cảm và nội dung phản ánh trong tác phẩm của Ngọc Giao một cách tự nhiên, logic và hợp tình, hợp lý. Đó là cơ sở tạo nên cảm hứng trữ tình, hoài niệm; cảm hứng cảm thương, bi kịch và cảm hứng đạo lý với thế giới nhân vật phong phú xuất hiện ở nhiều khung cảnh và thời điểm khác nhau với nhiều chiều cảm xúc nhân văn.

Hoàn cảnh gia đình, môi trường sống và hoạt động văn học

Hoàn cảnh gia đình và môi trường sống lập nghiệp cũng là một trong những yếu tố tác động trực tiếp đến sự hình thành và biến đổi tư tưởng, đặc điểm sáng tác của các nhà văn. Đó cũng là điều kiện tiên quyết tạo nên cái tạng của mỗi nhà văn với những đặc trưng riêng.

Sinh ra và trưởng thành trong một gia đình có học, Ngọc Giao được gia đình tạo điều kiện cho ăn học đỗ tú tài trường Bưởi. Ông cũng rất thông thạo tiếng Pháp, văn hóa Pháp đặc biệt là văn chương Tây Âu. Do vậy, việc chịu ảnh hưởng và tiếp thu di sản văn học lãng

man và hiện thực cùng những phương pháp sáng tác của văn học phương Tây, cụ thể là văn học Pháp là điều đương nhiên. Đó cũng là tiền đề cho những trang viết mang tính hiện đại góp phần đẩy nhanh quá trình hiện đại hóa văn học nước nhà trong những năm đầu thế kỷ XX.

Cha Ngọc Giao là ông Nguyễn Huy Bình quê ở thôn Đào Viên, xã Nguyệt Đức, phủ Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi tốt nghiệp trường thông ngôn đã làm xếp ga Đồng Giao (Quảng Bình), với cá tính mạnh mẽ, bản lĩnh, cha ông đã viết đơn tình nguyện đến miền rừng núi âm u này để khám phá và làm việc. Sau đó, ông làm xếp ga ở Huế. Mẹ nhà văn là bà Hoàng Thị Dư sinh ra trong một gia đình hoàng tộc Huế đã sa sút. Cũng bởi thế văn chương Ngọc Giao có cái tình đậm thắm, duyên dáng, trữ tình của xứ Huế lãng mạn, có chút gì đó mạnh mẽ, thâm sâu, kì bí của núi rừng Yên Thế lại pha chút hiền hòa, dí dỏm, thơ mộng của vùng quê Kinh Bắc.

Tuy nhiên, tuổi thơ êm đềm nơi vùng đất kinh kì không được bao lâu, gia đình Ngọc Giao chuyển ra Bắc và mẹ ông qua đời tại Quảng Yên (Quảng Ninh) khi ông mới lên 7 tuổi. Hình ảnh người mẹ hiền thực yêu chồng thương con và nhan sắc hơn người đã để lại một ấn tượng sâu sắc trong tâm trí nhà văn. Ngọc Giao hụt hẫng, ám ảnh bởi sự ra đi quá sớm của mẹ và bơ vơ, thiếu thốn tình cảm khi cha thường xuyên bận việc đi công tác xa bên Lào, Miên phải gửi con ở quán trọ, hàng cơm. Hơn nữa, khoảng cách cha con ngày càng xa cách khi con lo việc học hành, cha lo công việc không quan tâm săn sóc, dè ghe lại đối xử thờ ơ, lãnh đạm. Vì vậy, hình ảnh người mẹ thân yêu luôn vẫn đi theo suốt cuộc đời ông từ những tác phẩm đầu tay như *Bến đò rừng*, *Một chuyện của lòng*, *Những hình bóng cũ*, *Những ngày thơ ấu*, *Hoa gạo ven sông*, *Quán gió*... Người mẹ của ông cũng đã được hóa thân thành những nhân vật nữ khác nhau trong các tác phẩm của Ngọc Giao với một sự thương cảm và trân trọng da diết. Và đặc biệt hơn, hình ảnh mẹ chính là căn cốt hình thành nên tính cách đa sầu đa cảm, nhân hậu ở Ngọc

Giao và chủ nghĩa nhân đạo trong tác phẩm của ông.

Thời gian từ 1930 - 1945, Ngọc Giao được gắn bó với môi trường làm công tác mang tính hiện đại của văn chương qua việc làm thư ký cho tờ *Tiểu thuyết thứ 7* và cộng tác với các báo *Tao đàn*, *Ngọ báo*, *Ích hữu*, *Phổ thông bán nguyệt san*, *Sinh lực*, *Truyền bá*, *Tri tân*, *Thế kỷ*, *Lẽ sống*, *Lên đường*, *Công tội*... Sự cộng tác ấy góp phần đáng kể cho việc mở mang học vấn, trí tuệ cho nhân dân và góp phần không nhỏ cho sự hiện đại hóa tiếng Việt và văn học. Qua đó, ông có mối quan hệ giao lưu với đông đảo giới văn nghệ sĩ đương thời như các tác giả Nguyễn Công Hoan, Lan Khai, Thanh Châu, Tchya, Vũ Bằng, Vũ Trọng Phụng, Nguyễn Triệu Luật, Leiba, Lê Văn Trương, Nguyễn Hồng, Trần Huyền Trân, Thâm Tâm, Nam Cao, Nguyễn Bình, Tô Hoài...Sau này, họ đều là những nhà văn lớn của văn học Việt Nam hiện đại được ghi nhận công lao và tôn vinh. Được sống và làm việc với những người "cùng hội cùng thuyền", Ngọc Giao thấu hiểu cảnh "mực mài nước mắt" và học hỏi được nhiều kinh nghiệm sống cũng như kinh nghiệm sáng tác.. Bên cạnh đó, gia đình Ngọc Giao cũng có mối quan hệ rất thân thiết và tri âm với các họa sĩ tài danh như Tô Ngọc Vân, Nguyệt Hồ, Trịnh Hữu Ngọc, Lưu Văn Sin, Bùi Xuân Phái, Nguyễn Huyền, Hoàng Lập Ngôn...Những cuộc gặp gỡ trà dư tửu hậu đàm tiếu văn chương, hội họa giữa các văn sĩ và họa sĩ âu cũng cho thấy cái tài hoa của nhà văn và thấy được vì sao trong văn xuôi Ngọc Giao hình ảnh luôn phong phú, trữ tình và giàu chất hội họa.

Ngoài hai vùng đất Huế và Kinh Bắc là nơi nhà văn sinh ra với những dấu ấn thuở còn thơ và những tháng ngày gian nan tản cư kháng chiến thì Hà Nội là nơi gắn bó với ông trong cả cuộc đời dài mấy chục năm. Trong tiềm thức của nhà văn, làng Nguyệt Đức xứ Kinh Bắc là nơi lưu giữ những gì sâu nặng gắn bó nhất của tâm hồn con người Việt với những nếp sống thuần hậu, chân phương yên bình, khốc liệt nhất của thời bình và thời loạn. Huế là chốn trở về của ơn nghĩa sinh thành, là chỗ bấu víu tinh thần trong cái nhẹ nhàng êm

ái của lòng mẹ khoan dung. Và Hà Nội, nơi nhà văn sống và làm việc, nơi chứng kiến những đổi thay của văn minh buổi giao thời đầu thế kỷ XX và thời đổi mới là những nốt trầm bổng xao xuyến góp phần hoàn thiện bức tranh đất Hà thành văn hiến trong dòng văn học viết về mảnh đất này. Ba vùng đất với những đặc trưng riêng đã gieo vào lòng văn sĩ những cảm hứng độc đáo, phong phú về đất và người nơi đó qua những trang văn dung dị, tinh tế, trữ tình và sâu sắc. Đó là những không gian nghệ thuật quen thuộc, trữ tình trong văn xuôi Ngọc Giao.

Từ những ảnh hưởng và chi phối của gia đình và môi trường sống, lập nghiệp, văn xuôi Ngọc Giao có những trang văn nặng ân tình với người thân, gia đình, quê hương và nhất là các đồng sinh thành. Ấn tượng sâu đậm về những vùng đất đã qua, đã ở, đã lớn lên và lập nghiệp gắn với những sự kiện, trạng huống tâm lí của cuộc đời, Ngọc Giao đã có nhiều tác phẩm hay, giàu giá trị nhân văn viết về cả thành thị, miền núi và nông thôn, đặc biệt là Kinh Bắc, Huế, Sài Gòn, Hà Nội. Sống trong môi trường sáng tác, lập nghiệp hiện đại, Ngọc Giao đã hiện đại hóa ngòi bút của chính mình và góp phần lớn vào việc hiện đại hóa văn xuôi hiện đại những năm đầu thế kỉ XX.

Đặc điểm cá tính và con người của nhà văn

Mất mẹ từ khi còn nhỏ nhưng Ngọc Giao chịu sự ảnh hưởng tính cách từ mẹ rất sâu đậm. Trong một bức thư gửi bạn năm 1980, ông viết: "Tôi chịu giáo dục, mang dòng máu vương giả của mẹ tôi. Cả cuộc đời, tôi gắng xử thế như lời mẹ dạy: "Không được nghĩ đến điều ác, làm việc ác, nói lời ác". Đời tôi có nhiều giống tổ bão bùng, có lúc tưởng không toàn mạng do những điều oan nghiệt xui nên. Nhưng rồi tất cả đều qua, không hề van xin, cầu ơn ai hết. Tôi tin ở tấm lòng hướng thiện của mình, may ra tôi nhắm mắt được an lành" [1; tr.222]. Bởi vậy, có thể khẳng định trước khi là một nhà văn có tâm, Ngọc Giao là một con người thực sự có tâm. Ông là nhà văn có tấm lòng nhân hậu, bao dung với mọi người và muôn loài. *Yên hoa, Phần hương, Tết cổ đầu, Người gác đêm, Ba ngày tết của lão bán săng, Đất, Xóm Rá, Quán gió...* đều chất chứa

những yêu thương, rung động tinh tế nhân ái với những kiếp người gieo neo hoạn nạn, đầy bi kịch.

Hơn nữa, sinh ra và lớn lên trong hoàn cảnh gia đình sa sút và tan tác, tuổi thơ chịu nhiều thiệt thòi, thiếu thốn tình cảm, Ngọc Giao luôn cố gắng nỗ lực tự học, tự hoàn thiện để trở thành một con người, một trí thức có nhân cách và hơn thế, một nhà văn chân chính. Cũng bởi nội lực, quyết tâm và lòng hướng đạo như lời mẹ dạy trước lúc đi xa, trong bất kì hoàn cảnh khó khăn nào kể cả khi bị hiểu lầm giai đoạn 1954-1963, nhà văn vẫn kiên gan bền chí với nghiệp viết, vẫn sống âm thầm, nhẫn nại và chờ đến ngày được cời trời mình oan trở lại văn đàn vào những năm cuối đời. Nhà văn đã sống và viết với một nghị lực lớn và luôn đầu đầu gửi gắm nghị lực ấy vào thế giới nhân vật dù cho sự chiến thắng hoàn cảnh có gian nan và mong manh, mơ hồ và thậm chí vô vọng. Số phận đáng thương và nghị lực của những cô gái nơi xóm Rá (*Xóm Rá*) hay sự đấu tranh và hi vọng của Xã Bèo (Đất), sự gắng gỏi của bé Hiền (*Hiền*) trên đường tìm chân lí cho cha là những tác phẩm như thế.

Ngọc Giao bắt đầu sự nghiệp văn chương từ 1930. Ông làm việc chăm chỉ, cật lực, say mê và trách nhiệm. Đồng lương ít ỏi không đủ sống nhưng vẫn giữ sĩ khí không yêu sách, phàn nàn với nhà xuất bản. Theo lời kể của Nguyễn Tuấn Khanh con trai nhà văn, bình sinh ông không màng danh lợi chức tước, chỉ ham thích được viết và viết. Cho dù trong hoàn cảnh khó khăn, thiếu thốn ở vùng tản cư ông vẫn suy nghĩ tích cực phải sống và vượt qua mọi khó khăn để viết. Trong *Những hình bóng cũ*, nhà văn cũng tự thừa nhận về đam mê văn chương của mình: "... đã mang lấy nghiệp vào thân, ấy là cái nghiệp viết hết truyện này sang truyện khác, viết không còn có thì giờ mà tính sổ để xem hôm nay năm sắp tàn mình đã viết được bao nhiêu truyện rồi" [2; tr. 216]. Vì thế trong thời gian làm thư ký tòa soạn, ông đã có lúc như kiệt sức vì ho lao. Ông yêu văn chương và theo đó trân trọng bản thảo của đồng nghiệp. Với một sự quảng giao, ông có mối liên hệ với nhiều văn

nghệ sĩ đương thời, được mọi người yêu quý và ông cũng thấu hiểu nỗi thống khổ tủi nhục của những bạn viết.

Trầm buồn là âm hưởng chủ đạo trong văn xuôi Ngọc Giao. Ông có sức bút khá dồi dào, trí tuệ mẫn tiệp nhưng cũng bởi lẽ theo lời con trai nhà văn, Ngọc Giao thường hay suy tư. Vì hay suy tư thì chuyện vui hẳn chỉ tày gang còn chuyện buồn sẽ ám ảnh, dẫn vật và chi phối văn phong, lối viết. Phần lớn các tác phẩm của Ngọc Giao thường xây dựng những tình huống nghịch cảnh đầy éo le, bất hạnh. Bởi vậy, từ những tình huống ấy, số phận và tâm trạng nhân vật xuất hiện, diễn biến qua những cung bậc cảm xúc kéo dài của nỗi buồn đau, day dứt, dẫn vật, nhớ thương, bi kịch. Tác phẩm của Ngọc Giao ấn tượng trong lòng người đọc cũng bởi âm hưởng buồn thương da diết trong dòng tâm trạng của nhân vật. Đó là số phận và tâm trạng của những cô gái bán thân nuôi miệng trong *Yên hoa, Ngày giỗ, Xóm Rá*; là nỗi buồn đau xé lòng của người nông dân nô lệ phải rời bỏ làng quê, đất đai và sống cuộc đời nô lệ trong *Đất*, là thân phận đói nghèo, tha phương chạy loạn của những con người thời chiến (*Quán gió*) hay nỗi đau trong tình yêu của các nhân vật trong *Cầu sương, Lucie, Cô gái làng Sơn Hạ*...

Ngọc Giao là người yêu cái đẹp. Ông ngưỡng mộ và có mối quan hệ với nhiều họa sĩ nổi tiếng. Ông cũng luôn trân trọng và kiếm tìm những vẻ đẹp dung dị, chất phác, nhỏ bé trong cuộc sống đời thường, những mảnh đời từng gặp. Dù cuộc sống khó khăn, chịu những oan khiên búa rìu dư luận và sự kìm kẹp của chính quyền thực dân, Ngọc Giao vẫn luôn cố sống chân chính và viết chân tình hướng tới những gì đẹp đẽ còn sót lại cho dù mong manh, lẻ loi và yếu ớt. Những nét đẹp của cuộc sống đời thường dân dã trong *Nhà quê, Đất, Tâm sự bông hoa súng, Đời Tư Lã Bố*... hay những thói quen, sinh hoạt của những con người thành thị trong *Cái kiêu người Hà Nội, Hà Nội buồn vui sân khấu cũ, Chơi sách, Hành khát hành văn*... là những hạt ngọc của cuộc sống mà nhà văn vẫn kiếm tìm và trân trọng với lòng yêu nước tự hào dân tộc theo cách của mình. Trong bản *Tự bạch* gửi Hội nhà văn Việt

Nam năm 1992, ông viết: "Tôi xin thề với mái tóc bạc, với nhân cách con người hơn nửa đời đọc sách rằng, tôi không bao giờ bán hồn bán xác cho quỷ dữ. Nếu có định mệnh thì bao nhiêu cái không may, cái nghiệp căn đã đổ xuống đầu tôi rồi" [1; tr.247].

Ngọc Giao là người học rộng, uyên thâm, tinh tế và sâu sắc cộng với lập trường tư tưởng vững vàng, am hiểu và chịu ảnh hưởng của phong vị lãng mạn từ văn học và văn hóa Pháp. Ông rất súc tích trong phát ngôn, lối sống nhân hậu, nhạy cảm với cuộc sống và đặc biệt là cái đẹp. Bởi thế văn phong ông thường thâm trầm, ý nhị, bằng lãng một chút buồn thế sự nhưng đâu đó khẽ rung lên những cảm xúc menh mang về một nhánh hoa đẹp, một áng mây trôi hay một tiếng chim kêu, một bóng dáng của chút hương đồng gió nội... Ông luôn đứng trong tâm thế của một người có trách nhiệm với đời mà lên tiếng bênh vực, ngợi ca những con người yếu thế nhưng ẩn sâu là vẻ đẹp con người, đồng thời gián tiếp lột tẩy, tố cáo những sai trái, những thế lực thù địch, bạo tàn hướng đến một thế giới tự do. Viết về số phận những người nông dân nghèo nô lệ (*Đất*), hay những con người thành thị đa đoan như trí thức, văn nghệ sĩ và những kiếp người bất hạnh khác trong các tác phẩm *Nhà quê, Xóm Rá, Hồn học, Quan báo, Ông thầy đờn, Phấn hương, Hoang thai, Cầu sương, Quán gió*..., tác giả đã phân nào hướng đến ý niệm trên.

Ngọc Giao cũng rất trân trọng, quý mến, ngưỡng mộ những con người tài hoa, sáng tạo. Vượt qua khoảng cách về tuổi tác, ông có nhiều người bạn vong niên tâm đầu ý hợp. Ông không ngần ngại kết giao và dốc bầu tâm sự, khuyên bảo, khích lệ người có tài năng. Sinh thời, Ngọc Giao rất tâm đắc câu nói của Ngô Thì Sĩ: "*Nếu chúng ta là người thành đạt thì đừng làm khổ những người chưa thành đạt*" [3; tr.18]. Vì vậy, bên cạnh việc tự mình cố gắng và phấn đấu, bản thân ông luôn có ý thức chỉ bảo, động viên những người ông cảm thấy có khả năng để họ phát huy tốt hơn. Bình sinh, ông rất hay qua lại đàm đạo với các nhà văn, họa sĩ nổi tiếng đương thời. Ông chán ghét và tránh xa cuộc đời công chức, thâu

hiểu cái tâm lý an phận, tự bằng lòng với cuộc đời của lớp người này. Nó rất nhàm chán, tẻ nhạt và tầm thường. Vì vậy, với ông, mỗi ngày là một kỷ niệm. Những cuộc gặp gỡ, những chuyến đi, những câu chuyện, thậm chí chỉ một khoảnh khắc cũng luôn là một dấu ấn tâm hồn để nhớ, để yêu và để sáng tạo nghệ thuật hiểu hơn. Mặc dù, có khi cuộc sống còn khó khăn, túng thiếu triền miên nhưng các bạn văn và Ngọc Giao luôn cảm thấy vui vẻ, lạc quan, sống hết mình vì nghệ thuật. Những trang bút kí sinh động, khách quan về chân dung các nhà văn Vũ Trọng Phụng, Lan Khai, Lê Văn Trương, Nguyễn Bính... âu cũng là sự cảm thông, trân trọng của tác giả với những người "cùng hội cùng thuyền" và thấp thoáng bóng dáng của nhà văn.

KẾT LUẬN

Trên những cơ sở hun đúc từ bối cảnh lịch sử, thời đại, những chi phối từ hoàn cảnh gia đình và những đặc điểm nhân cách của nhà văn, xuyên suốt hành trình sáng tác, Ngọc Giao luôn thống nhất một dòng văn chương trữ tình, hoài cảm, nhân văn với ý thức bệnh vực và đứng về những con người nghèo khổ, bất hạnh. Văn xuôi Ngọc Giao đã cất lên những điệu tâm hồn đầy trữ tình sâu sắc về những

hoài niệm đẹp trong quá khứ với thế giới tâm hồn phong phú của con người thời kì đầu thế kỉ XX. Đó còn là tiếng nói tình yêu với nhiều sắc diện mới phong phú và chùng mực; là tiếng nói thương cảm xót xa cho bao kiếp người đa đoan, bị kịch trong xã hội thuộc địa và những ân tình đạo lý truyền thống trong bối cảnh xã hội hiện đại đang dần đô thị hóa. Những nội dung đó được hình thành nên bởi bút pháp nghệ thuật dựng truyện, xây dựng nhân vật, thiết lập không gian, thời gian nghệ thuật và sử dụng ngôn ngữ mang đậm chất trữ tình lãng mạn. Dựa trên những đặc trưng biểu hiện của văn xuôi Ngọc Giao, ta có thể xếp ông vào nhóm các nhà văn trữ tình lãng mạn tiêu biểu trong dòng chảy của văn học hiện đại Việt Nam với những đóng góp tích cực cho quá trình hiện đại hóa văn xuôi đầu thế kỉ XX.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Tuấn Khanh, tuyển chọn (2017), *Ngọc Giao, đời văn đời người*, Nxb Hà Nội.
2. Ngọc Giao (2012), *Đốt lò hương cũ*, Nxb Văn học, Hà Nội.
3. Ngọc Giao (2010), *Hà Nội cũ nằm đây*, Nxb Phụ nữ, Hà Nội.

SUMMARY

FORMATION BASIS OF NGOC GIAO'S PROSE CHARACTERISTICS

Nghiêm Thị Hồ Thu*
TNU University of Science

Ngoc Giao is an important and familiar author of The seventh novel in particular and Vietnamese literature in general in the early years of the twentieth century. For many reasons, Ngoc Giao's prose has not been known and studied. Through the statistics, survey and analysis of the literary values of Ngoc Giao's prose, we initially found the basis for the formation of Ngoc Giao's prose characteristics. Due to the influence of historical and social background, family circumstances, living environment, literary activities, character traits and the writer himself, Ngoc Giao prose has a lyrical tone with common and specific unique features. So, studying formation basis of Ngoc Giao's prose characteristics will contribute to the aesthetic orientation and exploration of the values of his prose.

Keywords: *formation basis; characteristics; prose; Ngoc Giao; Vietnamese literature*

Ngày nhận bài: 04/01/2018; Ngày phản biện: 07/02/2018; Ngày duyệt đăng: 12/3/2018

* Tel: 0912591582; Email: Hothu81@gmail.com

SOCIAL SCIENCE – HUMANITIES – ECONOMICS

Content	Page
Nghiêm Thi Ho Thu - Formation basis of Ngoc Giao's prose characteristics	3
Vu Thi Hanh - From new consciousness of gender characteristics to new women in Vietnamese novels at the beginning of 21 st century	9
Phạm Thi Ngọc Anh - Applications of water-wave icons on contemporary sculpture of monuments in Viet Nam	15
Phung Phuong Nga, Doan Duc Hai - Symbols in Nguyen Xuan Khanh's novels (the cases of novels <i>Hồ Quý Ly</i> , <i>Mẫu thượng ngàn</i> , and <i>Đội gạo lên chùa</i>)	21
Vu Thuy Hang, Doan Thi Hong Nhung - Discussion on classification of the motherworship religion	25
Phạm Văn Hưng, Nguyễn Huy Hưng, Nguyễn Thị Thu Hương - Thai Nguyen University's assessment of program learning outcomes through the assessment of senior students near their completion of their undergraduate degree	31
Hoàng Duy Tuông - Solutions to enhance physical education efficiency for students at Thai Nguyen University of Medicine and Pharmacy – Thai Nguyen University	37
Hoàng Thu Thủy, Lý Trung Thành - Nguyen Ai Quoc – Ho Chi Minh – who set the foundation for the special relationship between Vietnam and Laos	45
Trần Thị Lan - Applying the tectonic theory to teaching "the basic principles of the Marxism - Leninism" in universities	49
Nguyễn Thanh Tú - Some solutions to enhance the quality of teaching and learning English at University of Transport Technology, Thai Nguyen Campus	55
Nguyễn Thị Hoài Thu - Methods of active teaching for efficient development of Vietnamese speaking skill for foreign students at Military Technical Academy	61
Ngô Thị Lan Anh, Võ Văn Tri - Necessity of educating the consciousness of ecological environment protection for youth in Long Xuyen city, An Giang province	67
Le Van Hieu - Communications projected by the model "propaganda department" in communes, wards, township and "commander" in villages, cities in Bac Ha district (Lao Cai province)	73
Trần Hoàng Tinh, Trần Văn Khanh, Nguyễn Trung Kiên - Strengthen examination and evaluation of disciplinary education activities for students at national defense and security education centers in the current phase	79
Nguyễn Mai Anh, Nguyễn Thị Hoàng Lan - Renovation of legal education content in the bachelor's degree program in political education of Thai Nguyen University of Education to meet the requirements of the new general education curriculum	85
Đo Thị Ngọc Phương, Trần Thị Thảo - Project power in the study of the English written language used by the second-year English majors at Thai Nguyen University of Education	91
Vu Đình Bắc, Lý Mai Hương, Hoàng Thị Hồng Hạnh - Using group-work activities to improve English speaking skill for the first year English majors at Thai Nguyen University of Education	97
Nguyễn Thị Hằng, Lê Thị Quyên, Nguyễn Lê Mai, Vu Thị Lenh - Organizing the experiential learning in teaching the theme "pests and disease of plants" (Technology 10 in high school)	103
Nguyễn Thị Khuông - Applying the flipped classroom model in teaching citizen education subject in high school	109
Lai Thu Uyen, Vu Đình Bắc, Nguyễn Thanh Long - Enhance grammar of third-year students of English major through peer check at Thai Nguyen University of Education	115
Nguyễn Thị Hồng Chuyền, Hà Thị Nhu Quỳnh - Imitation technique in improving 2 nd year non-English major students' oral competence discourse at Thai Nguyen University of Education	121

Nguyen Nam Ha, Nguyen Thi Thuy - Assessment on physical condition of students at Thai Nguyen University	127
Vu Thi Thanh Thuy, Chu Van Trung, Cao Thuy Linh - Research on the current and potential developments of Thai Nguyen tourism industry	133
Tran Thi Ngoc Ha - Researching household economy model for sustainable management and use on sloping land in tea growing areas in La Bang commune, Dai Tu district, Thai Nguyen province	139
Nguyen Van Tam, Ha Thi Hoa, Bui Thi Minh Ha, Le Thi Hoa Sen, Dang Thi Huong - Impact of resource factors on livelihood diversification of tea growing households in Dai Tu district, Thai Nguyen province	143
Hoang Van Hai, Hoang Thi Thu Hang - The effects of fertilizers on rice yield in Thai Nguyen	149
Dang Thuong Hoai Linh, Ly Thu Trang - The international and Vietnamese laws on protection of well-known trademarks	155
Do Tuyet Ngan - The role of women with community based tourism development in Nghia Lo town, Yen Bai province	163
Vu Thi Thu - Assessing the agricultural land use change under the climate change context in Giao Thuy district, Nam Dinh province	169
Pham Thi Thanh Mai, Tran Le Kim, Nguyen Thi Lan - Enhancing the application of science and technology advances into tea production in Thai Nguyen city	175
Nguyen Thi Bich Hanh, Nguyen Thi Thu Thuy - Assessment of efficiency of agricultural land use in Yen Phuc commune, Van Quan district, Lang Son province	181
Dang Quynh Trinh, Tran Van Hung - Business income tax inspection for non-state enterprises in Pho Yen district, Thai Nguyen province	187